

## CHƯƠNG MƯỜI HAI

### KIỆP NGƯỜI NÔ LỆ

Một chiếc hải thuyền thật to, bề dài ước độ 40 hay 50 trượng, bề ngang vào khoảng 20 trượng, loại thuyền quân sự trang bị chiến cụ, nỏ giàn hỏa tiễn, nỏ súng thần công...

Trên thuyền ngoài bọn hải binh đứng 1 ổ nhỏ, còn có vô số đàn bà con gái, người nào cũng xinh như mộng. Chỉ có điều gương mặt những trang tuyệt sắc giai nhân ấy đầy vẻ thống khổ uất hận.

Họ là dân một nước bị ngoại bang xâm lăng. Thân phận họ là thân phận của những con người nô lệ trước sự hung tàn của giặc, không khác gì những con thú bị nhốt không biết ngày giờ nào người ta lôi ra hành hạ làm thịt! Sự hiện diện của họ trên thuyền là cả một nỗi niềm chua xót đờn đau, không phải là tù binh, mà bị kể như một thứ đồ vật, một «chiến lợi phẩm» người ta mang về xứ sau trận chiến thắng vẻ vang.

Trái lại với đoàn phụ nữ, bọn thủy binh mặt mày hơn hở, nhưng nhân vật đáng nói hơn hết là quan thống binh họ Trương tên Phụ<sup>1</sup>, là kẻ thống lãnh binh quyền, là kẻ chỉ huy chiến trận, kẻ vung gươm tàn bạo trên đầu một dân tộc vô tội,

---

<sup>1</sup> Minh Thành Tổ gửi Trương Phụ sang An Nam lần thứ I (1406) đánh triều đình Hồ, bắt được cha con Quí Ly giải về Tàu. Đến khi nhà Hậu Trần nổi lên đánh thắng vài trận, Minh-đế liền cử Trương Phụ sang An Nam lần thứ II (1409), Trương Phụ cũng thắng vẻ vang, dẹp được Hậu Trần và đến tháng 8 năm Giáp ngọ mới trở về nước, mang theo rất nhiều đàn bà con gái An Nam. Vương Hữu là phó-thông binh.

kẻ đã ra lệnh rút ruột người treo trên cây, nấu thịt người để lấy dầu, chặt thây người làm thành núi... Một kẻ xâm lăng tàn bạo khát máu nhất thế gian!

Đương nhiên gương mặt của hắn rạn rỡ vô cùng, vì hắn đang ngất ngây sung sướng trước những chiến lợi phẩm mà hắn thu giựt cướp tải về: «Nào vàng bạc châu báu... nào đàn bà, gái đẹp...»

Hắn khoảng trên 50, người vạm vỡ, mặt tròn đầy, đôi má phính đầy mỡ, đôi mắt đỏ ngầu... Nhìn hắn người ta có cảm tưởng hắn là một tên đồ tể, hơn là một vị quan võ xông xáo ngoài chiến trường.

Hôm ấy vào ngày rằm tháng 8 năm giáp ngọ (1414) chiếc hải thuyền đã rời cửa bể AnNam từ lâu và hiện đang lướt sóng trùng dương nhắm hướng thủ đô TrungQuốc tiến tới.

TrươngPhụ ngồi chễm chệ trên chiếc ghé bành bằng da thú trong gian phòng rộng lớn dưới mui hải thuyền, ra lệnh cho bọn cận vệ:

— Chúng bây hãy bảo bọn binh sĩ treo đèn kết hoa sửa soạn đón Trung Thu. Đêm nay ta muốn ăn một cái Tết Trung Thu thật lớn, vừa là một lễ ăn mừng chiến thắng trên đường hồi kinh.

VươngHữu là tên Phó-Thống binh từ dưới hầm thuyền chun lên nghe nói, liền xen vào:

— Quan Thống-binh đón mừng Trung Thu cũng nên bảo bọn con gái AnNam đến múa hát giúp vui.

Hắn là quan dưới trướng của TrươngPhụ. Hắn hoàn toàn khác biệt với TrươngPhụ từ bản chất đến hình hài. Người hắn hơi gầy, bộ dáng lỏng lỏng, mặt nhọn, mắt ti hí. Hắn không

nóng nảy hung tàn như TrươngPhụ, song lại là con người nham hiểm.

Phải nói những việc chém giết hành hạ dân AnNam là do hấn bày ra để mua vui cho TrươngPhụ, vừa để cảnh cáo dân AnNam không ai dám quật cường chống đối.

TrươngPhụ nghe VươngHữu bàn đúng ý mình nên khoan khoái cười ha hả, ra lệnh bọn cận vệ:

— Đúng đấy! Bọn bây đưa hết đám con gái AnNam đến đây trình diện ta!

Tiếng vâng dạ vang rân, cùng tiếng chân người chạy tới chạy lui để làm công việc treo đèn kết hoa. Một số chạy đi bắt đám con gái dẫn tới.

TrươngPhụ ngồi nhâm nha chén rượu. Trên tay hấn cầm một con hải yến nướng, to bằng con gà giò, còn nóng hổi, bay mùi thơm phức. Hấn cho vào miệng nhai ngoồm ngoồm vài cái là hết sạch. Đầu bếp lập tức dâng ngay một con chim nóng hổi khác!

Giờ ấy chỉ vào khoảng xế bóng, chưa phải là giờ ăn, song trong đời hấn dường như chỉ có cái thú ăn và cái thú giết người.

Lúc nào không chém giết thì hấn ăn liên tu bất tận, uống tới say mềm mới thôi.

VươngHữu ngồi bên cạnh TrươngPhụ không uống cũng không ăn. Mắt hấn chăm chú đọc một quyển sổ ghi chi chút những tên... Hấn lẩm bẩm nói:

— Theo danh sách này, chúng ta đem về tất cả 48 đàn bà con gái AnNam từ 16 đến 28 tuổi. Có 2 vị công nương, 3 tiểu thư con quan, còn kỳ dư là hạng dân giả.

TrươngPhụ vừa nhai vừa nói:

— Tôi sẽ dâng tất cả cho Chúa-Thượng để làm nô tỳ ở hoàng cung, chỉ dành lại 2 nàng.

Vương Hữu nghe nói, liền cười nhỉnh:

— Ngài định như vậy là phải lắm! Ít nhất Ngài cũng nên dành lại cho Ngài vài ba nàng... Cung tần mỹ nữ ở hoàng cung quá nhiều, giả tử có nộ cho Hoàng-Thượng ít bớt vài nàng chắc chẳng có gì quan trọng.

TrươngPhụ lắc đầu:

— Không phải tôi muốn dành lại hai cô gái cho tôi đâu! Tôi định dâng một nàng cho quan Binh-Bộ Thượng-thư Trần Hiệp, vì Trần phu nhân qua đời đã 4 năm mà Ngài vẫn chưa tìm được một kẻ thiếp. Con gái AnNam đẹp hơn dân mình, nên tôi thiết nghĩ nếu Ngài ấy có một nàng hầu xinh tươi hầu hạ chắc vừa lòng lắm.

Vương Hữu nghe nhắc TrầnHiệp<sup>2</sup> thì đôi mắt hí rục ánh vui mừng, phụ họa:

— Nghe nói Thượng-Thư TrầnHiệp hiện nay rất được lòng chúa thượng. Ngài tặng cho người ấy một nàng là nên lắm.

TrươngPhụ lắc đầu cười nhỏ:

— Người ấy có cái ơn tiến cử tôi hai lần qua AnNam lập công to, nên tôi muốn đền ơn. Chớ thật vị quan đứng đầu nội các DươngSĩKỳ<sup>3</sup> mới là người được Vua trọng vọng. Chính vì vậy mà tôi muốn dành nàng thứ hai cho ông này.

---

<sup>2</sup> Thượng-thư Binh-Bộ TrầnHiệp cai trị AnNam từ 1424-1426.

<sup>3</sup> Nhân vật có thật trong triều Minh.

Vương Hữu lại a dua:

— Tôi nay nhân dịp các nàng múa hát, ngài nên chọn sẵn hai nàng ấy một thể.

Trương Phụ gật gù:

— Tôi cũng định thế.

Có tiếng gõ cửa, một tên cận vệ chạy vào quỳ xuống thưa:

— Bẩm đại quan, tôi đã đưa các nàng An Nam tới đây hầu đại quan. Các nàng đang chờ ngoài cửa.

— Được lắm! Người cho vào từng toán 10 cô.

— Bẩm vâng!

Tên hầu lui ra mở cửa. Tức thì có hai tên binh đẩy vào phòng 10 cô gái. Nơi chỗ người nào cũng có đeo một tấm thẻ ghi tên họ. Cô nào cũng đẹp, mỗi người mỗi vẻ. Chỉ có điều đôi mắt đỏ hoe sưng húp. Chúng tỏ họ đã khóc nhiều!

Trương Phụ quét mắt nhìn một lượt và chỉ 3 cô bảo đứng lại, còn 7 cô cho ra ngoài. Bọn cận vệ đưa toán khác vô... Trương Phụ cũng giữ lại 3 nàng. Cứ như thế năm lượt, Trương Phụ chọn đủ 15 cô đẹp nhất.

Vì không hiểu hai tên quan Tàu định làm gì, các cô gái An Nam vô cùng kinh hãi. Có cô quá sợ ngất đi. Có cô khóc thút thít...

Trương Phụ thấy các người đẹp sợ mình càng khoái chí, cười ha hả...

Tiếng cười của hắn chưa dứt, bỗng thấy một nàng từ trong đám con gái khoan thai tiến ra... đôi mắt long lanh quắc hỏi:

— Các người muốn làm gì chị em ta?

Nàng nói tiếng TrungHoa khá thông, nhưng điều đó cũng không làm cho TrươngPhụ và VươngHữu sững sốt bằng sắc đẹp của nàng vô cùng kỳ bí, nhất là đôi mắt. Đôi mắt như hai vì sao có sức hút kỳ lạ, mà kẻ nhìn vào cảm nghe toàn thân bủn rủn sợ hãi. Giọng nói của nàng thật êm, mơ hồ như tiếng nhạc thoát ra, mà nghe oai dũng hơn vạn tiếng hét của binh hùng!

TrươngPhụ ngưng bật tiếng cười, tâm thần choáng váng!

Người con gái nói tiếp:

— Chúng bây là phường vô loại bạo ngược! Đã bắt được chúng ta thì cứ giết. Đừng tưởng đàn bà con gái AnNam chịu để cho chúng bây làm nhục!

VươngHữu không bị giao động lắm vì cô gái, vùng đứng dậy lên tiếng:

— Quan Thống-binh chỉ muốn tuyển chọn các nàng để múa hát giúp vui đêm nay. Nàng đừng...

Hắn định dùng lời thị oai để cô gái kia hết dám mở miệng nói lời thôi. Nào ngờ giọng hắn xuôi xị, miệng đờ ra không nói hết câu, y như các huyết đạo trong người hắn tê liệt, toàn thân yếu ớt, phải ngồi phệt xuống ghế!

Các cô gái AnNam không hiểu tiếng TrungHoa, nên không biết nàng kia đã nói gì? Nhưng họ nhìn thần sắc hai tên quan Tàu đờ đẫn, ai nấy đều lấy làm lạ, mở mắt to nhìn cô gái... Gương mặt tái xanh của họ bỗng đổi sắc hồng, lòng họ

rạng rỡ mừng vui vì không ngờ người bạn đồng hương kia chế ngự được hai tên giặc!

Một lúc sau TrươngPhụ dường như hóa giải được sức hút kỳ lạ của đôi mắt cô gái, hấn ngẩng mặt lên nói với bọn cận vệ của hấn:

— Cho các nàng này về chỗ cũ, tối đêm nay đưa họ đến đây múa hát giúp vui cho ba quân tướng sĩ.

Hấn vừa dứt lời, chợt có một giọng nói trong vắt ngân lên:

— Một mình ta múa hát cho các người xem đủ rồi! Hãy để yên cho các bạn đồng hương của ta.

Rõ ràng không phải giọng nói của cô gái khi nãy!

TrươngPhụ và VươngHữu, kể cả đám mỹ nữ AnNam cùng giật mình nhìn về hướng phát ra tiếng nói... Bấy giờ mọi người mới trông rõ một nàng dung nhan cực kỳ diễm lệ, có một thân hình tuyệt mỹ, có đôi mắt hồ thu quyến rũ lạ lùng.

Nàng đứng sau cùng trong nhóm các thiếu nữ và cũng chính là người tự nãy giờ cứu giúp các cô gái bị ngất xỉu.

Cho tới bây giờ TrươngPhụ mới để ý nàng này với cô gái khi nãy, ngoài cái đẹp tuyệt thế vượt trội hơn trong nhóm các cô gái bị bắt, còn có thần sắc thản nhiên, không ủ ê, không khóc lóc, không tỏ vẻ sợ hãi... Và điều làm cho hấn ngạc nhiên là cả hai nàng này đều nói tiếng TrungHoa khá rành.

Hấn chưa kịp có phản ứng nào, giai nhân hướng nhìn các bạn đồng hương, nhỏ nhẹ nói bằng tiếng AnNam:

— Xin các chị em đừng quá kinh sợ bọn này. Ngày chúng ta bị giặc bắt hãy kể như ngày chúng ta đã chết, thì không còn gì phải sợ nữa! Sở dĩ chúng ta chịu theo chúng lên thuyền ra đi vì còn thù nhà và nợ nước chưa trả. Trời cho chúng ta có nhan sắc, lợi hại hơn cả gươm đao vũ khí. Các chị em nên dùng nhan sắc của mình làm điên đảo lòng giặc, mà tiêu diệt giặc. Tấm thân chúng ta từ đây đừng kể thuộc về chúng ta, mà hãy kể như đã hiến cho quốc gia.

Hễ chúng ta có dịp giáp mặt các tên đầu xỏ của Minh triều, ngay cả lão Hoàng-đế, thì dùng kế mỹ nhân mà giết chúng.

Bọn chúng tưởng mang chúng ta về xứ là mang những «chiến lợi phẩm» về vang, chớ chúng không ngờ là đem đao kềm cổ mình.

Các chị em! Hãy cùng tôi dùng chiến lược lấy «gậy ông đập lưng ông», cho cả triều đình TrungQuốc ngất ngư cả lũ, để không hổ thẹn là đàn bà Nam quốc.

Nàng nói những câu sau cùng nhỏ xíu, giữa họ mới nghe lọt vào tai. Sự thật dù cho nàng có nói giọng bình thường, TrươngPhụ có nghe cũng không nhớ nàng nói gì? Dù rằng hai lần qua AnNam, mỗi lần 4, 5 năm, hẳn hiểu và nói được tiếng AnNam. Nhưng âm thanh thanh thốt từ cửa miệng nàng thoát ra trong trẻo như tiếng oanh ca, hẳn nghe nàng nói mà tưởng chừng như nghe nàng hát, tâm thần mê mẩn không còn biết trời trăng gì nữa!

Các cô gái AnNam nghe nàng này nói, người nào cũng phấn chấn tinh thần, cảm động rung rung...

Thiếu nữ lên tiếng lúc đầu có lẽ là người xúc động nhiều hơn hết. Nàng ta chạy tới nắm tay nàng kia, nói:



— Đa tạ lời vàng ngọc của chị đã vạch cho chúng em một con đường. Nếu đêm nay chị tình nguyện đến đây một mình múa hát làm vui cho bọn chúng để tránh cái khốn khổ cho những người bạn đồng hương của chúng ta, thì em cũng sẽ tình nguyện tới đây để chia xốt hiểm nguy với chị.

Nàng nói và không chờ sự đồng ý của cô bạn mới quen, cất tiếng đồng dục nói với TrươngPhụ:

— Người nghe rõ đấy chứ? Đêm nay hai ta sẽ trở lại, một người sẽ đàn, một người sẽ hát, để giúp vui cho bọn người. Còn các đồng hương khác của chúng tôi, người hãy để yên!

Hai giọng nói của hai cô gái đẹp gây ảnh hưởng hoàn toàn trái ngược, mà lại đem cùng kết quả!

Một người nói ra, người nghe mê man điên đảo. Một người nói ra, y như một lệnh truyền, oai phong kỳ dị! Khiến cho người nghe phải riu riu vâng theo.

Lần thứ nhất trong đời TrươngPhụ bại trận!

Cho hay Thượng-Đế cũng khéo bày! Những kẻ hung hăng thét ra lửa, giết người như ngoé, là những con thỏ đế trước đàn bà. Nhất là trước đàn bà con gái đẹp họ biến thành những con gà con, những con nai tơ, những con chuột nhắt...

Và TrươngPhụ là một trong những loại đó!

— Vâng vâng! Được hai giai nhân tới giúp vui thì còn gì bằng?

Giọng nói hùng hổ của hắn bây giờ nhỏ xíu lí nhí... Các nàng AnNam tuy chưa hết sợ hãi, nhưng không khỏi tức cười. Có cô đã phải bụm miệng cười nhỏ!

TrươngPhụ cất giọng hết sức dịu ngọt:

— Thôi, các nàng hãy an tâm về chỗ nghỉ ngơi.

Rồi hắn đảo mắt nhìn hai cô gái vừa bắt hồn hắn, nhỏ nhẹ bảo:

— Hai nàng đừng quên trở lại đây nhé?

Cô gái có đôi mắt hồ thu nói:

— Với điều kiện là từ đây ông với bọn binh lính của ông không được khuấy nhiễu chị em chúng tôi cho đến ngày tới nội địa.

— Vâng! Vâng!

— Nếu ông không giữ lời, chị em chúng tôi tự tử chết hết. Vậy thì kẻ như chuyên hồi quốc của ông trắng tay!

— Tôi bảo đảm với nàng không ai dám động tới các nàng.

— Được lắm!

Mười lăm cô gái kéo nhau ra cửa.

TrươngPhụ ngồi chờ đến một lúc mới tỉnh. Hắn vụt nhớ có VươngHữu bên cạnh, nên hỏi:

— Nãy giờ ông Phó-Thống làm gì?

— Tôi bận tìm lý lịch hai nàng ấy.

TrươngPhụ mừng quýnh hỏi:

— Hai nàng ấy tên gì? Gốc gác ở đâu?

Trên cổ mỗi nàng đều có mang một tấm thẻ ghi tên họ rành mạch, song vì trước mặt người đẹp hắn như thần lẩn đút đuôi, run rẩy sợ hãi, đâu có dám nhìn thẳng các nàng mà hồng đọc bảng tên?

Vương Hữu vụt đọc lớn lên:

— Nguyễn Thúy Uyên, 24 tuổi, quê quán ở Thăng Long, ái nữ của quan Hàn-Lâm Nguyễn Phi Khanh triều Hồ, phụ mẫu Trần Thị, dòng tôn thất nhà Trần, trưởng-huynh Nguyễn Trãi giữ chức Chánh-Ngự-sử đài.

Trương Phụ buột miệng nói:

— Té ra nàng ấy là con quan à?

— Ngài có biết nàng nào không?

— Ơ... Ơ...

— Chính là cô lên tiếng trước tiên đấy.

— A... nàng ấy à?

Vô tình hấn bỗng nghe lạnh xương sống, mà chẳng rõ vì sao?

Vương Hữu lật lật các trang giấy tìm kiếm một lúc, liền đọc lớn lên:

— Trần Huỳnh Như, năm nay 25 tuổi, quê quán ở Gia Lâm, phụ-thân Trần Văn Thái vốn là thầy đồ, phụ-mẫu Trần-My Lan dòng Tôn-thất nhà Trần, song thân đều đã qua đời.

Trương Phụ nghe xong báo cáo, nói giọng thê lương:

— Ôi, nàng nào cũng dòng dõi trâm anh quý phái, hèn chi dung nhan mới kiêu mị dường ấy!

Hấn bỗng nhớ tới cô gái có đôi mắt hồ thu... lòng ngay ngắt rung động, than nhỏ:

— Mặt nàng đã đẹp, mà thân hình lại tuyệt mỹ! Trời ơi, tấm thân ấy mà ôm vào dù có phải chết cũng đáng một đời.

Vương Hữu nghe hắn nói giọng si tình, liền dón một câu nịnh bợ:

— Ngài nên giữ nàng ấy cho Ngài.

— Than ôi! Tôi cũng muốn giữ nàng ấy cho tôi lắm, ngặt vì phu nhân tôi không cho tôi lập... lập... phòng nhì!

Hắn lấp bắp như đang đứng trước mặt «hiền thê» của hắn.

Rồi hắn bỗng rùng mình khi nhớ tới bà vợ «sư tử cái» của hắn gốc người Sơn Đông, võ nghệ phi thường, thân hình hộ pháp... Mỗi khi hắn đi xa trở về đều bị «phu nhân» dợt vài ngón võ, mình mẩy bầm giập... Chỉ vì hắn ú ớ nói không ra câu khi bị nàng chất vấn: «Những ngày xa nhà chàng giao tiếp với ai?»

Nhớ tới «hiền thê»... hắn vụt thở dài thườn thượt, nhủ thầm:

«— Phải chi phu nhân ta đẹp bằng một phần trăm của các nàng này thì dù ta có làm thân trâu ngựa cho nàng, ta cũng không than van. Đầu này nàng vốn là Chung Vô Diệm đầu thai, nên võ nghệ phi thường mà dung nhan phát ngán!

Từ khi được tiến cử sang An Nam, lần thứ nhất thắng trận vẻ vang, tàn ác có tiếng xứ người, được Minh đế trọng thưởng, cho thăng quan tiến chức. Hắn cũng có ý muốn tìm một nàng hầu nhỏ xinh xinh. Nhưng «đại phu nhân» của hắn tuyên bố chặn họng trước:

— Nè, nếu phu quân tính điều nọ điều kia để phản bội tôi, thì đừng trách tôi sao tàn nhẫn. Chẳng thà tôi giết phu quân để làm góa phụ, hơn là để phu quân lập nhị phòng, tam phòng, tứ phòng...

Hắn thụt lưỡi, nói ú ớ:

— Bẩm phu nhân... Tiểu nhân đâu dám mơ... ước lập... nhiều phòng... Chỉ xin phu nhân ban ân huệ...

Trương phu nhân quát hỏi:

— Ân huệ gì?

Nghe nàng quát quá to, nhà cửa rung rinh muốn sập, hắn vội vàng chữa:

— Ban ân huệ cho tiểu nhân... làm tôi mọi cho phu nhân suốt đời.

Trương phu nhân cười khẩy:

— Ân huệ đó thì được. Tôi chấp thuận!

Ngày được Minh đế triệu vào triều cử sang AnNam lần thứ II, hắn mừng quỳnh vì sắp sửa được xa «sư tử cái», nên về nhà mặt mày hí hửng báo tin với «hiên thiê» của hắn. Dè dặt nàng thấu rõ ruột gan của hắn, nên nghiêng răng nói:

«— Này, tôi báo cho phu quân biết trước điều này: «Đừng tưởng qua xứ AnNam xa xôi nghìn dặm đó mà chơi bời tự do nhé? Tôi cho người theo dõi, hễ biết phu quân leo tẹo với cô nào, thì dù phu quân có trôn lên trời tôi cũng bay theo vạn cổ cả đôi đấy».

Hắn nghe nàng hăm dọa, thất kinh hồn vía, không dám tính chuyện mây mưa gì nữa! Bốn năm sinh sống ở AnNam, đi đâu cũng thấy nhan nhản đàn bà con gái đẹp, quyền hành sanh sát trong tay, nhưng vì sợ thấu đến tai «cọp nhà» thì ngày đáo hôi gia cư chỉ còn nước «đầu lìa khỏi cổ». Nên chi, thời gian ở đó thấy gái chỉ biết thềm thuồng và trôn mình chịu. Mấy lần rời dinh lên đến lầu xanh du hí, hắn phải giả làm người AnNam trôn bọn cận tướng, binh sĩ, lén lúc ra đi,

vì sợ bọn này có tên nào làm «mật vụ» cho phu nhân hấn thì nguy.

Không chiếm được người đẹp cho mình nên hấn ức lòng bắt về mấy chục nàng để dâng cho Vua, gọi là mang về «chiến lợi phẩm».

Bởi thế, hơn nửa tháng trời lênh đênh trên biển cả, chiếc hải thuyền chứa đầy đàn bà con gái, mà TrươngPhụ không dám dờ trò chi hết!

VươngHữu thuộc loại kỵ đàn bà. Hấn không cưới vợ, cũng không thích phụ nữ.

Trong đời hấn có lẽ chỉ thích «bợ cấp trên». Dù cấp trên chưa chắc tài giỏi hơn hấn, hay thuộc loại sâu mọt của xã hội, người đời phi nhỏ, mà hễ đương quyền là hấn «bợ đít» một cách trịnh trọng, một cách vô liêm sĩ<sup>4</sup>.

VươngHữu không nghe TrươngPhụ nói gì, sắc mặt lúc đỏ, lúc tái, lúc vui, lúc buồn... cũng đoán được phần nào tâm trạng quan cao cấp của mình. Hấn lựa lời an ủi:

— Tiếc quá! Phải Ngài giữ được một trong hai nàng ấy thì ấm nhà, ấm cửa.

TrươngPhụ nghe VươngHữu nói mấy tiếng «ấm nhà ấm cửa», hấn ngỡ VươngHữu nói xỏ hấn, mặt hấn đỏ bừng, mắt trừng lên:

— Tôi đã nói với ông Phó-Thống là tôi sẽ dành hai cô để dâng cho Thượng-Thư Binh-Bộ TrầnHiệp và quan Đại-Học-Sĩ đứng đầu nội các là DươngSĩKỳ.

---

<sup>4</sup> Xã hội VN thời nào cũng có lắm hạng người này. Đương nhiên những hạng thích "bợ đít" các quan có quyền thế cũng là kẻ thích đâm đá hãm hại hiếp đáp người yếu thế. Hạng này có thể xem là hạng tiểu nhân thối tha nhất, đáng khinh bỉ nhất.

VươngHữu bợ một câu chẳng được lòng cấp trên, nên lã chã nói:

— Phải phải! Hai cô ấy biết tiếng TrungHoa, nếu Ngài đem tặng cho hai vị Đại quan ấy, chắc chắn họ sẽ vừa ý và yêu chuộng Ngài lắm.

TrươngPhụ đổi giận làm vui, nói:

— Được lắm! Một nàng dâng cho quan Đại-Học-Sĩ và một nàng dâng cho quan Binh-bộ. Theo ý ông nàng nào cho người nào?

— Tôi nghĩ, con gái của quan Hàn-Lâm triều Hồ đem dâng cho quan Đại-Học-Sĩ, chắc ông ấy vừa ý lắm.

TrươngPhụ gật gật đầu:

— Đúng! Đúng!

Sau câu nói hấn cười một tràng dài, rồi ra lệnh cho bọn hầu cận:

— Quân bay đâu! Mau, bảo đầu bếp dọn rượu thịt ra đây cho ta tiếp tục nhậu nhẹt.

\* \*

Tùng trên hải thuyền khoảng phía sau khá rộng, có mui, nhưng hai mặt không có vách, gió lộng ào ào...

Nơi đó là chỗ giam lỏng mấy chục đàn bà con gái An Nam mà TrươngPhụ bắt đem về Tàu.

Hơn nửa tháng trời lênh đênh trên biển cả, họ khóc nhiều hơn là tâm tình. Nay là lần đầu tiên các cô ngồi xúm xít với nhau, vây quanh hai nàng con gái khi này làm điều đứng hai tên quan nhà Minh.

Đúng như VươngHữu đã lưu ý tên họ của hai nàng ấy. Một là Huỳnh Như, một là Thúy Uyên, hai vị hôn thê của anh em TrườngSơn và TrườngGiang.

Sự gặp gỡ vô tình trên thuyền giặc, chính hai nàng cũng không biết họ có sự liên hệ.

Khi đưa quân chiếm làng mạc thị trấn AnNam, Trương Phụ ra lệnh bọn binh sĩ lùng bắt đàn bà con gái đẹp. Đương nhiên hai mỹ nhân như ThúyUyên và HuỳnhNhư làm sao lọt khỏi vòng lưới của bọn ô trọc nhà Minh?

Hai nàng cùng bị bắt và cùng bị giải về Tàu, không lấy gì làm lạ. Điểm lạ đáng nói là cả hai không khóc lóc hay sợ hãi như mấy chục người bạn đồng hương.

Vì sao?

Cùng nên nhắc lại, lần thứ nhất TrươngPhụ được Minh Thành-Tổ cử sang AnNam vào năm Bính Tuất (1406) nhân việc HồHánThương giết TrầnThiểmBình là con vua Nghệ Tông, quân Minh mượn cớ diệt Hồ giúp Trần, đưa quân đánh AnNam.

Đến năm Đinh-Hợi (1407) TrươngPhụ bắt được cha con HồQuýLy giải về Tàu. Các lão quan tại triều cũng đều bị giải về KimLăng (Nam Kinh) và NguyễnPhiKhanh cha của Thúy Uyên phải chịu cảnh ngộ đó.

Ngày ấy ThúyUyên cùng với thân-mẫu là Trần thị trốn về ẩn náu ở ThăngLong. NguyễnTrãi tuy làm quan nhưng



nhờ còn trẻ nên quân nhà Minh không bắt, cho tự do, cố tìm cách thu dụng.

Nguyễn Trãi khóc lóc theo cha đến ải Nam Quan. Nguyễn Phi Khanh nói: «Con theo ta khóc lóc mà làm gì, nên trở về nhà lo trả thù cho cha và rửa thẹn cho nước».

Nguyễn Trãi vâng lời cha trở về với thân-mẫu và em gái, nhưng sau đó lại tìm cách sang Trung quốc kiếm cha.

Thúy Uyên cùng mẹ ở nhà chờ đợi tin cha và anh. Kế đến nhà Hậu Trần nổi lên đánh chiếm vài nơi. Minh đế liền cử Trương Phụ sang An Nam lần thứ hai vào đầu năm Ất Sửu (1409) và cuối năm Quý Tị (1413) quân Hậu Trần bị tiêu diệt và nước ta hoàn toàn lệ thuộc nước Tàu.

Khi Trương Phụ ra lệnh lùng bắt tất cả đàn bà con gái đẹp dưới 30 tuổi, Thúy Uyên bị bắt, nhưng không khóc, nói với mẫu thân rằng:

«— Con chịu theo chúng ra đi, mục đích là sang Trung quốc thăm dò tin tức cha và anh. Đàn bà con gái chỉ có hai chữ tiết trinh. Tuy rằng bảy tám năm qua con không được tin tức của chàng, song lời thề hẹn năm xưa con nguyện giữ. Dù con có lọt vào tay giặc, cũng cố xoay xở, nếu gặp bước đường cùng con quyết giữ vẹn trinh tiết cùng chàng. Cho nên chuyến đi này cảm bằng như con đã chết. Xin mẫu thân chớ quá thương tiếc vì con. Con người ai cùng một lần chết. Một điều thân mẫu an lòng là con thà chết chớ quyết không để tấm thân bị ô nhục».

Nàng vì có mục đích tìm cha và anh và đã vạch sẵn con đường sống chết cho mình nên không còn nỗi lo âu sợ hãi.

Trường hợp Huỳnh Như thì khác!

HuỳnhNhur từ nhỏ tới lớn được cha un đúc chí khí trung liệt, lúc nào cũng nghĩ đến thù nhà hận nước. Nên ngay đêm nàng bị bắt, nàng đã có mưu định dùng nhan sắc khuynh thành làm con đường tiến thân. Chờ ngày nào đó giáp mặt với Minh đế, nàng sẽ liều mạng giết kẻ đại thù của dân tộc, như khi xưa dân thân vào cung Hồ hành thích HồQuýLy.

Vả chẳng, từ khi nghe tin người yêu đã chết, nàng không thiết sống nữa, song vì nhớ tới lời trăng trối của cha mà nàng cố gắng sống. Nàng sống không phải cho mình, nên tâm thân ra sao cũng không cho làm trọng, mục đích là giết được kẻ thù.

Nguyên khi xưa sau khi hứa hẹn duyên tình với HuỳnhNhur, TrườngGiang đưa nàng về nương náu ở nhà của nghĩa phụ, cũng là sư phụ của chàng là TrầnQuốcAnh, ở Trần gia trang, thuộc Đà giang lộ.

Nghĩa-phụ của chàng vốn là anh em kết nghĩa với cha chàng. Cả hai sát cánh nhiều năm chống triều Hồ. Cho đến khi triều Hồ bị diệt, quân Minh tràn chiếm AnNam, mật khu của NguyễnTrườngHân ở núi BaVị bị ngoại bang kiểm soát. NguyễnTrườngHân đành phải đưa vợ con về ẩn náu ở MườngLai. Còn TrầnQuốcAnh thì trở về gia tư của mình sống với gia đình người cháu ở Trần Gia trang (độc giả nên xem tác phẩm «Tình Nhà Nợ Nước» để biết đoạn đời và cuộc tình hy sinh của TrầnQuốcAnh).

Trường Giang tin tưởng chỗ ở của sư phụ an toàn hơn hết mới đem HuỳnhNhur gửi gắm sư phụ.

Chẳng dè ít lâu sau triều đình Hồ bị diệt, quân Minh tàn phá khắp nơi. Gia trang của Trần Quốc Anh, sư phụ của TrườngGiang, cũng bị bọn quân Minh tấn công và tàn phá. Người trong trang bị lính Minh càn giết. HuỳnhNhur may

mẫn được sự phụ của Trường Giang giải thoát và đưa nàng cùng với gia quyến người cháu ẩn trú ở một làng nhỏ cách xa thị trấn Thanh Hóa.

Ít lâu sau, sự phụ chàng nghe tin người anh kết nghĩa Nguyễn Trường Hân về đầu quân Giản Định đế, thì nghĩ rằng rằng anh em Trường Sơn cũng theo cha lo việc cứu quốc.

Bất ngờ một hôm Trần Quốc Anh nghe tin Nguyễn Trường Hân tử nạn, xác được đưa về chôn cất ở Mường Lai. Nhà Hậu Trần hoàn toàn bị diệt. Trần Quốc Anh dò hỏi thêm tin tức mới biết trước đó anh em Trường Sơn đưa mẹ và tổ mẫu đi lánh nạn ở Chiêm Thành, cũng để cầu viện binh. Nhưng từ khi rời xứ đã hai năm không ai biết tin tức của họ. Có người nói ngày vượt biên thuyền gặp bão, cả đoàn người chết hết.

Huỳnh Như ngất xỉu ngày nghe hung tin, mấy phen toan tự tử chết theo chàng, nhưng mỗi lần cầm đao muốn giết mình lại nhớ đến lời trăng trối của cha.

Cái nhục vong quốc chưa rửa thì nàng chưa thể chết được!

Nhưng sống mà nhìn nhân dân đồ thán, giặc ngoại bang dày xéo trên mảnh đất quê hương, nàng cũng không chịu đựng được. Cho nên một hôm nàng khóc, nói với nghĩa phụ của Trường Giang:

«— Xin nghĩa phụ cho phép con đi nộp mình cho bọn Hoàng Phúc và Lữ Nghị (là hai tên quan Tàu cai trị An Nam lúc bấy giờ)».

Mưu định của nàng là dùng kế mỹ nhân để lấy đầu giặc. Nhưng sự phụ Trần Quốc Anh vì thương yêu nàng như con và không nỡ để nàng hy sinh thân xác, nên khuyên can rằng:

«— Con ơi, biết rằng nghĩa tử của ta, tức vị hôn phu của con đã chết thì con không còn lẽ sống trên đời. Nhưng mấy năm nay cùng con gần gũi, ta xem con đâu khác gì là con gái của ta? Làm sao ta có thể chịu đựng được khi con bị giặc dày vò?

«Vả chẳng nước ta hiện nay tuy bị quân Minh chiếm đoạt, nhưng anh hùng các cứ nổi lên khắp nơi giúp vua Hậu Trần khôi phục cơ đồ. Dù cho hoàn cảnh khó khăn, mà ý chí không sờn, lòng không nản, thì sớm muộn gì dân ta cũng đuổi giặc ra khỏi biên cương».

Nghe lời khuyên nhủ của sư-phụ TrầnQuốcAnh, Huỳnh Như không thể dứt tình ra đi.

Cho đến ngày hay tin Vua quan nhà Hậu Trần bị bắt, nước ta hoàn toàn lệ thuộc nước Tàu, TrầnQuốcAnh nhìn thấy sắc mặt Huỳnh Như lạ lùng khó hiểu, y như sắp sấn trong đầu dự tính gì? Vốn biết nàng thuộc loại gái trung liệt, chí khí hơn cả nam nhi. Ví như nàng không «dựng cờ khởi nghĩa» như Trưng-Triệu thuở xưa, chắc chắn cũng không thể ngồi một chỗ ôm gối nhìn nước mất.

Và cái điều TrầnQuốcAnh ước đoán quả không sai!

Khi TrươngPhụ ra lệnh lùng bắt đàn bà con gái đẹp đem về Tàu, Huỳnh Như đích thân chường mặt ra tình nguyện theo họ.

Trước phút ra đi nàng lạy nghĩa phụ TrầnQuốcAnh và nghẹn ngào thưa rằng:

«— Chuyển đi này là tử biệt, con xin lạy nghĩa-phụ để tỏ lòng biết ơn nghĩa-phụ đã thương yêu và bảo bọc con từ bấy lâu nay. Hôn con đã chết từ ngày hay tin chàng không còn trên cõi đời này, nhưng thể xác con còn là để báo thù cho

Quốc gia. Vậy xin nghĩa-phụ chớ ưu phiền, nên kể như con đã chết từ mấy năm qua».

HuỳnhNhu gạt lệ giã từ theo chân binh lính nhà Minh, lòng đã quyết dùng khí giới lợi hại của đàn bà để tiêu diệt địch.

Bởi thế từ ngày leo lên thuyền của TrươngPhụ rời xứ, nàng không lo âu sợ hãi như các bạn đồng hương. Nàng nghĩ: «Được chúng đưa đi là dịp may cho nàng có thể giáp mặt kẻ thù là Minh đế».

Khi này được tuyển chọn trong số 15 mỹ nữ, HuỳnhNhu mừng thầm, tuy chưa biết bọn TrươngPhụ sẽ làm gì. Chẳng ngờ ThúyUyên vọt miệng chát vắn tên quan Tàu, hẳn đã không nổi giận, mà còn có vẻ sợ hãi.

HuỳnhNhu cảm phục thiếu nữ ấy, nên lên tiếng dành việc múa hát thay cho các chị em đồng hương.

Bấy giờ trở về chỗ cũ, bọn con gái bu quanh hai nàng riu rít hỏi điều nọ việc kia...

HuỳnhNhu nhỏ nhẹ nói:

— Thưa các chị em, chúng ta có tất cả 48 người rời xứ. Nếu mỗi người chúng ta nắm được một tên quan đầu xỏ Tàu, thì tùy hoàn cảnh mà ra tay. Thiết tưởng gần 50 tên đại quan nhà Minh tử nạn bởi chị em mình, triều đình Trung quốc chắc phải điêu đứng hốt hoảng lắm!

Một cô trong bọn lên tiếng hỏi:

— Nhưng chúng em phải làm cách nào?

— Phải dùng lợi khí của đàn bà, tức là dùng sắc đẹp mà mê hoặc họ. Khi đã «mê hoặc» họ được rồi thì tùy cơ ứng biến, hoặc hạ thủ bằng đao kiếm, hoặc bằng thuốc độc... Nói

tóm lại, tùy người, tùy trường hợp, tùy hoàn cảnh... mà ra tay.

Các nàng nghe HuynhNhu nói đều thở ra, than dài:

— Việc như thế đâu dễ gì làm hồ chị?

ThúyUyên xen vào:

— Đương nhiên là khó! Nhưng chúng ta là những kẻ bỏ cái chết bên ngoài, tức là những kẻ liều mạng, thì dù khó khăn nguy hiểm đến đâu ta cũng lấy hết can đảm quyết tâm tiêu diệt địch.

Một cô lại hỏi:

— Xin hai chị bày vẽ cho chúng em phải làm việc chi đầu tiên.

HuynhNhu mỉm cười:

— Trước tiên các chị dẹp bỏ nỗi lo âu sợ hãi, chăm lo nhan sắc của mình lúc nào cũng xinh tươi. Khi gặp đúng một con «cá to» thì thả lưới buông câu và khi «cá» đã vào «rọ ái tình» rồi thì nó chỉ còn chờ ngày giẫy chết trong tay mình.

Một cô khác thắc mắc nói:

— Nhưng chúng em không nói được tiếng Tàu như hai chị thì làm sao làm được điều gì?

ThúyUyên cười nhỏ:

— Không khó lắm đâu! Bắt đầu từ ngày mai em tình nguyện chỉ vẽ cho các chị. Học nói nhanh lắm, không cần nhiều thời gian. Em tin, nếu các chị cố tâm học thì ngày tới nội địa ai cũng nói và hiểu được ít nhiều.

Sở dĩ ThúyUyên và HuỳnhNhu nói được tiếng Tàu cũng do một trường hợp đặc biệt. Thân-phụ của HuỳnhNhu vốn là ông thầy đồ rất giỏi ngoại ngữ, nên HuỳnhNhu được cha dạy tiếng Tàu từ nhỏ.

ThúyUyên chỉ mới học sau này. Từ khi thân-phụ bị bắt về Tàu, gia-huynh NguyễnTrãi phải tới lui bọn quan lại nhà Minh để hỏi thăm tin tức của cha nên phải học tiếng của họ và ThúyUyên cũng học theo anh.

HuỳnhNhu nghe ThúyUyên tự nguyện giúp bạn đồng hương học ngoại ngữ vui mừng lắm, nói:

— Ngày mai em và chị ThúyUyên sẽ cố gắng bày cho các chị học tiếng Tàu và chúng ta sẽ bàn về cách thức làm mê hoặc kẻ thù.

Bọn con gái cười ồ sau câu nói của HuỳnhNhu. Nàng nghiêm giọng bảo:

— Thưa các chị! Đàn bà con gái chỉ quý hai chữ đoan chính. Nhưng chúng ta vì quốc gia mà phải tự mình chọn con đường ô nhục. Chúng ta là phận gái yếu đuối không thể tung gươm dựng võ để chống địch, nên đành phải dùng lợi khí của chúng ta là nụ cười và ánh mắt để thay thế gươm đao!

Câu nói của HuỳnhNhu làm mọi người xôn xao. Người nọ hỏi một câu, người kia nói một câu... Họ bàn bạc đến chiều tối. Trong lòng ai nấy đều nửa vui mừng, nửa lo âu.

Vui mừng vì họ không còn sợ bọn giặc, vì đã chọn con đường chết xứng đáng. Lo âu vì không biết mưu tính có đạt được không?

Lúc bấy giờ trăng rằm trung thu tỏa rực trên sóng nước đại dương lóng lánh bàng bạc...

Hai chị em HuỳnhNhu và ThúyUyên sau buổi ăn tối đã phải tắt tả trang điểm, thay đổi xiêm y lỏng lẫ, trâm cài lược vất...

Bọn cận vệ của TrươngPhụ đến giờ tới đón hai nàng đưa vào phòng khánh tiết của hải thuyền, lúc bảy giờ treo đèn kết hoa vô cùng ngoạn mục.

ThúyUyên vốn là con quan, được mẹ cưng chiều từ nhỏ, cho học đủ mọi thứ tao nhã «cầm kỳ thi họa». Nên khi TrươngPhụ trao đàn cho nàng, nàng chỉ búng thử vài cái trên mấy sợi dây tơ đồng, âm thanh đã vang réo rắc. Bọn quan quân nhà Minh hoan hô reo hò âm ỷ.

HuỳnhNhu tuy không thạo đủ các món «cầm kỳ thi họa», nhưng nàng được cha truyền dạy văn chương thi phú lão luyện. Và lại tuy không biết đàn, biết vẽ, nhưng bù lại nàng ngâm thơ rất hay, múa hát rất tài tình. Trời phú cho nàng có một giọng nói làm người nghe phải ngẩn ngơ xúc động, có một nhan sắc khiến người nhìn phải ngây ngất si mê.

Không cần nhìn nàng múa, không cần nghe nàng hát, chỉ cần nhìn nàng thôi, kẻ đối diện đã xiêu hồn lạc phách! Huống hồ xem nàng múa hát thì gặp hạng phàm phu tục tử như TrươngPhụ, bảo hấn đưa đầu cho nàng chém, hấn cũng vâng lời!

Thật thế! Lúc bảy giờ bọn quan quân Tàu đều như lạc vào «mê hồn trận», hồn phách chúng như bay đầu mất, mặt mày ngẩn ngơ ngơ ngẩn... HuỳnhNhu ngưng vũ khúc, bước tới bên ThúyUyên lúc ấy đang ngồi đàn, bỗng nàng thất sắc kinh hoàng trở mắt nhìn lên tóc của ThúyUyên... rồi ngất xỉu.

ThúyUyên hốt hoảng nhào tới chụp HuỳnhNhu, réo gọi:

— Chị HuỳnhNhu! Việc gì vậy hở chị?



HuỳnhNhu tỉnh ngay sau đó. Thấy mình nằm trong lòng ThúyUyên, mà người bạn gái nhìn nàng bằng đôi mắt lo âu thương mến, nàng ngồi bật dậy gượng gạo nói:

— Em chỉ hơi chóng mặt chớ không hề gì, xin chị an tâm.

Nàng đứng lên kéo bạn ra cửa, nói:

— Bọn chúng ngủ hết rồi. Mình đi về chỗ của bọn mình.

Hai nàng đi ra cửa. TrươngPhụ và đám binh lính dương mắt trông theo với vẻ mặt ngốc nghếch hết sức buồn cười.

Trở về nhập bọn với bạn gái AnNam, HuỳnhNhu vẫn còn trong tình trạng quái lạ. ThúyUyên nghĩ, có lẽ vũ khúc quay cuồng đã làm cho HuỳnhNhu mệt mỏi khó chịu, nên nói với mọi người:

— Chị HuỳnhNhu hơi mệt nên chúng em đi ngay. Bọn ấy chẳng dờ trò gì với chúng em cả! Xin các chị an tâm. Sáng mai chúng em sẽ tường thuật rõ hơn.

Các cô gái nghe ThúyUyên nói liền chia nhau đi ngủ. HuỳnhNhu ngồi tựa lưng bên vách hải thuyền, mắt thần thờ nhìn đại dương...

Trăng vàng trải trên sóng bạc lấp lánh rạng ngời, làm cho nàng nhớ đến đêm trăng kỳ diệu nơi quán trọ cùng người yêu thề nguyên ước hẹn...

Người tình nay đã chết, kỷ vật trao hôn của nàng sao lại lọt vào tay cô gái lạ ThúyUyên?

Khi này sau điệu vũ, nàng định kéo bạn ra cửa, bất chợt trông thấy cây trâm vàng của mình trên tóc của bạn, nàng choáng váng sững sờ đến nỗi ngất đi.

Nàng tự hỏi:

«Do đâu ThúyUyên có được cây trâm ấy?» Nó không là cây trâm quý giá đắt tiền, nhưng chính cha nàng vẽ kiêu trao cho thợ bạc làm để tặng thân-mẫu nàng ngày hôn lễ. Mẫu-thân chết, nàng giữ kỷ niệm của mẹ mãi đến ngày trao cho người yêu làm món vật định hôn. Người yêu nàng đã chết trong lòng biển cả, sao kỷ vật lại sờ sờ đó? Phải chăng ngày chàng ra đi bỏ quên lại nhà nên có kẻ khác chiếm đoạt? Kẻ chiếm đoạt tài vật của người khác thì không thể là người ngay. Mà cô con gái con nhà quan như ThúyUyên lẽ đâu làm điều bất chính đó?»

Hỏi mà không giải đáp được, nàng ngồi lặng im, ánh mắt u buồn. ThúyUyên ngồi bên cạnh theo dõi sắc mặt bạn, lấy làm lo lắng, hỏi giọng ái ngại:

— Chị bị đau hay có tâm sự gì buồn?

HuỳnhNhuư đáp không ngẩng mặt lên:

— Em không sao! Chẳng qua trăng đêm nay làm em nhớ đến đêm nào cùng người tình thề non hẹn biển.

Nghe bạn nói, ThúyUyên chợt động tâm nhớ lại 7 năm về trước...

Một chiều đẹp trời có một chàng trai xa lạ phóng ngựa qua ngõ nhà nàng, toàn thân bị thương tích, máu đào rơi rớt khắp nẻo hoa viên nhà nàng. Nàng cùng mẫu-thân cứu thương người ấy, rồi nàng bỗng đem lòng tương tư... Tưởng đâu ôm mối tình si tuyệt vọng! Nào ngờ một hôm chàng trở lại thú nhận yêu nàng. Cả hai hứa hẹn trăm năm... Chàng trao cho nàng cây trâm vàng, còn nàng trao cho chàng chiếc vòng ngọc.

Bảy năm rồi, kỷ vật còn đây, mà người xưa bật tâm!

Nàng rút cây trâm mân mê tưởng nhớ đến chàng, một hình hài phong lưu tuấn nhã, con tim xúc động bồi hồi...

HuỳnhNhu thấy ThúyUyên mân mê cây trâm của mình với vẻ tha thiết si tình, thì biến sắc không nín được nữa:

— Chị có thể nào cho em biết do đâu chị có cây trâm ấy?

ThúyUyên nhìn bạn mỉm cười, ánh mắt mơ màng:

— Ấy là kỷ vật định hôn của vị hôn phu của em.

HuỳnhNhu trầm nghĩ: «vị hôn phu của Thúy Uyên là một tên đạo chích», nên hỏi giọng mai mỉa:

— Người ấy chắc là giàu có lắm?

ThúyUyên cười nhẹ:

— Giàu? Chính em cũng không biết gia đình chàng giàu hay nghèo? Nhưng không quan trọng đâu! Em yêu chàng, chàng yêu em, tưởng đã đủ! Và chẳng, chàng cũng thuộc vào hàng thế gia vọng tộc, chỉ vì phụ thân chống đối với triều Hồ mà phải sống nơi rừng sâu.

HuỳnhNhu run giọng hỏi:

— Người ấy họ Nguyễn?

ThúyUyên gật đầu:

— Chị đoán đúng lắm. Phụ-thân chàng vốn là một võ tướng lừng danh, mà dân chúng đều nghe tên NguyễnTrương Hân.

HuỳnhNhu chợt nhớ người yêu của mình có người anh song sinh võ nghệ phi thường, nên mừng quýnh ôm Thúy Uyên hỏi:

— Người ấy võ nghệ siêu việt lắm phải không?

— Em chưa xem tận mắt, nhưng em đoán chắc là như vậy. Có điều em biết chàng vẽ rất tài tình, văn chương tốt bụng, lại thêm nghề thầy thuốc tinh diệu...

HuỳnhNhu cau mày ngắt lời:

— Chàng biết cả nghề thầy thuốc? Biết cả hội họa? Có chắc không?

Sở dĩ nàng hỏi như thế vì mấy năm chung sống với sư phụ, cũng là nghĩa-phụ của TrườngGiang, nàng vẫn thường nghe kể về anh em TrườngSơn:

«— Hai anh em nó giống như hai giọt nước, nhưng tánh tình khác một trời, một vực. Tánh TrườngSơn nóng nảy bao nhiêu, tánh TrườngGiang hòa nhã dịu hiền bấy nhiêu. Nếu TrườngSơn võ nghệ tuyệt luân, thì TrườngGiang lại không biết tí gì về võ. Nhưng nó là một học giả uyên thâm, tài trí phi thường. Dù rằng nó không tranh khoa bảng dưới triều Hồ, nhưng ta thiết tưởng dưới vòm trời này không ai học rộng biết nhiều như nó. Ngoài ra còn là một họa sĩ kỳ tài, âm nhạc tinh diệu, đánh cờ cũng là tay nổi tiếng».

HuỳnhNhu thường nghe nghĩa-phụ của chàng ca tụng người yêu, sung sướng lắm, giả vờ hỏi:

«— Chàng tài giỏi đến thế ư?»

Sư phụ cười lớn, đáp:

«— Ta chưa kể ra hết đâu! Bởi vì vị hôn phu của con là một kẻ đa tài, kiến thức sâu rộng. Tuy nó được sự truyền dạy của ta, nhưng nó thật sự hiểu biết nhiều hơn ta.»

«Ngày ngày nó nghiên cứu sách vở, thông thạo cả khoa thiên văn địa lý, rành cả ngôn ngữ các nước lân bang, lại thêm nghề thầy thuốc tinh vi hơn cả ta nữa!»

HuỳnhNhu thỏ thẻ:

«— Chàng đã cứu chữa vết thương trầm trọng của con. Mạng sống của con do chàng tái tạo! Thật đối với chàng con mang ân sâu, tình nặng.»

TrầnQuốcAnh lại kể:

— Trong nhà không ai biết được những điều nó biết. Cha, anh nó, chỉ lo trau dồi võ nghệ cung kiếm thôi. Chính vị hôn phu của con mới là đầu não không những của toàn gia họ Nguyễn, mà còn đối với ba quân tướng sĩ của phụ thân nữa.

Lời nói của nghĩa-phụ chàng còn văng vẳng bên tai...

Ai là người võ nghệ phi thường? Ai là người đa tài đa trí?

Nếu vị hôn phu của ThúyUyên biết vẽ, biết nghề thầy thuốc, văn chương lỗi lạc... thì không ai khác hơn, ngoài «chàng»!

HuỳnhNhu kêu khổ trong lòng:

«— Trời ơi, có thể nào là chàng? Nếu không là chàng vì sao cây trâm của ta lại trong tay của ThúyUyên?»

HuỳnhNhu quá khốn khổ, thiếu điều muốn ngắt đi. Thúy Uyên vô tình đáp câu hỏi của bạn khi này:

— Sở dĩ em biết chàng rành nghề thầy thuốc là vì hôm ấy em đau liệt giường, chàng đến thăm em biên toa cho thuốc. Em uống thuốc ấy tức khắc hết bệnh ngay! Quả là thần y!

Rồi nàng cười với ánh mắt ngời hạnh phúc, tiếp tục nói:

— Em chưa từng thấy ai có tài họa tuyệt kỹ như chàng, vẽ qua trí nhớ! Chao ôi, thật là tài tình! Chàng chỉ gặp em một lần mà có thể nhớ ra chi tiết để vẽ được chân dung của em! Thiết tưởng trên thế gian này không ai làm được! Bức chân dung ấy em giữ mãi đến ngày ra đi mới để lại cho mẹ.

Câu chuyện của ThúyUyên kể hoàn toàn đúng sự thật!

Có điều nàng không rõ việc TrườngGiang đóng vai anh mình để hứa hôn với ThúyUyên trong hoàn cảnh khá đặc biệt, mà chỉ có hai anh em chàng biết.

Đương nhiên cây trâm vàng của HuỳnhNhu, mà TrườngGiang trao cho ThúyUyên để làm kỷ vật định hôn dùm anh, quả là một việc làm thiếu suy nghĩ! Hoặc giả vì chàng quá thương anh, không nghĩ đến tư tình của mình, gây sự hiểu lầm khôn giải giữa hai cô gái!

Mỗi lời nói, mỗi âm thanh réo rắt của ThúyUyên kể về người yêu không khác gì đường đao, mũi kiếm, bâm vằm châm chọc thân xác của HuỳnhNhu!

Nàng quằn quại đau đớn muốn thét lên.

ThúyUyên vô tình không hiểu nỗi khổ của bạn, ve vuốt mãi cây trâm, hồi tưởng đến người xưa...

Trời càng khuya, trăng vàng rực lung linh trên mặt biển... đẹp vô ngần! Không khác gì HằngNga rời Nguyệt điện xuống đại dương tung tăng vui đùa cùng sóng nước.

Trước bối cảnh tuyệt vời của hóa công hai người con gái vốn có tâm hồn thi sĩ vẫn chẳng thấy xúc động. Vì mỗi người ôm một tâm sự riêng...

Họ không còn thấy gì chung quanh họ! Họ cũng không nghĩ đến ai khác ngoài người tình của họ!

ThúyUyên mơ màng nhớ tới những lời tình tự của chàng...

HuỳnhNhu ôm mặt khốn khổ, tưởng tượng đến người yêu có lẽ bị cha mẹ bắt buộc phải cưới con nhà quan, chàng buộc lòng phải hứa hẹn với ThúyUyên, nên mới không dám trở lại gặp nàng trước phút ra đi.

Nàng bỗng nghĩ:

«Nhu vậy cũng không đúng! Vì ThúyUyên đã nói rõ ràng hai người họ yêu nhau sâu sắc lắm. Nếu không yêu làm sao chàng có thể mượn tượng nhớ ra để họa hình? Nếu không yêu, chàng đã không lấy kỷ vật của nàng tặng cho ThúyUyên!»

Nghĩ đến đó cơn ghen ngùn ngụt nổi lên, nàng vùng đứng dậy muốn cho tình địch một bài học. Biết rằng chàng đã chết, nhưng chàng phản bội trước khi chết thì không thể tha thứ được!

Hiện tại nàng không thể trả thù chàng, thì ít nhất cũng làm cho «người yêu» của chàng điêu đứng.

Đàn bà con gái chỉ có sự ghen tuông là mù quáng!

Xem như HuỳnhNhu đã vào hàng nữ lưu hào kiệt, chí khí hơn cả bọn nam nhi, mà cũng không thoát khỏi thường tình nhi nữ!

Lòng sôi sục căm hờn, nàng quát mắt nhìn tình địch...

Dưới ánh trăng huyền diệu, nét mặt ngọc của ThúyUyên không khác gì tiên nữ bị đày chôn trần ai, u hoài, da diết...

Chuyến đi này là tử biệt! Còn mong gì gặp lại người tình yêu dấu? Ánh mắt sao trời của nàng lúc bấy giờ như chìm sâu dưới đáy nước, thăm thẳm mịt mờ...

Nàng sẽ thở dài.

Tiếng thở dài của ThuýUyên vô cùng nảo nuột khiến HuỳnhNhư xúc động bồi hồi, nổi hận thù trong lòng dường như đã tan biến. Nàng nhủ thầm:

«— Nàng ấy với ta cùng yêu một người, cùng một hoàn cảnh làm nô lệ, cùng một ý chí diệt thù báo quốc... Đáng lý ta với nàng ấy phải vô cùng thân thiết, có sao oán ghét?»

Ân hận vì sự ghen ghét của mình, HuỳnhNhư sẽ nắm tay bạn, gọi nhỏ:

— Chị à, đời con gái chỉ một lần yêu! Mỗi tương tư của chúng mình thôi đành ôm xuống tuyền đài.

Đôi mắt của ThuýUyên chợt tỏa rực hai ánh kỳ quang chiếu thẳng vào mắt bạn:

— Phải lắm! Chúng mình đã chọn cuộc nhân duyên kiếp này cho «người tình tổ quốc», mỗi tương tư đành phải mang xuống tuyền đài! Ngủ đi chị! Để ngày mai chúng ta có sức cùng các chị em bày kế diệt thù...

— HuỳnhNhư có cảm tưởng như mê đi sau cái nhìn và câu nói của bạn!

\* \* \*